TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 30 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2023/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Đinh Thị D, sinh năm: 1992; địa chỉ: thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1992; địa chỉ: thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đinh Thị D và anh Nguyễn Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung, con riêng:

Chị Đinh Thị D và anh Nguyễn Văn Th có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 20/7/2016 và cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 03/2/2019. Khi ly hôn, giao cho chị Đinh Thị D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Nguyễn Bảo N và Nguyễn Bảo L.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Đinh Thị D và anh Nguyễn Văn Th tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng: chị Đinh Thị D và anh Nguyễn Văn Th đều xác nhận không có.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: chị Đinh Thị D và anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Đinh Thị D phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2021/0002769 ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Đinh Thị D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Quách Thành Trung